

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2438 /CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2016

Kính gửi: Công ty China Yunnan Construction Engineering Group Co., LTD - Thầu chính thi công xây dựng dự án cung Hữu Nghị Việt Trung tại Hà Nội (Địa chỉ: tầng 8 tòa nhà văn phòng Hapulico, 85 Vũ Trọng Phụng, Q Thanh Xuân, HN)
MST: 0106504889

Trả lời công văn số AC/2015-06 ngày 03/11/2015 của Công ty China Yunnan Construction Engineering Group Co., LTD - Thầu chính thi công xây dựng dự án cung Hữu Nghị Việt Trung tại Hà Nội (sau đây gọi tắt là Nhà thầu) hỏi về chính sách thuế, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 181/2013/TT-BTC ngày 03/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ (có hiệu lực thi hành từ ngày 17/01/2014).

+ Tại khoản 2 Điều 6 quy định chính sách thuế đối với nhà thầu chính, nhà thầu phụ thực hiện dự án ODA viện trợ không hoàn lại.

"2. Thuế GTGT, thuế TNDN và các loại thuế, phí, lệ phí khác đối với cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam.

a) Nhà thầu chính cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho Chủ dự án ODA viện trợ không hoàn lại phải nộp thuế GTGT (nếu hợp đồng ký bao gồm thuế GTGT), thuế TNDN và các loại thuế, phí, lệ phí khác theo quy định của luật pháp thuế, phí, lệ phí.

b) Nhà thầu phụ cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho nhà thầu chính của dự án ODA viện trợ không hoàn lại phải nộp thuế GTGT, thuế TNDN và các loại thuế, phí, lệ phí khác theo quy định của luật pháp thuế, phí, lệ phí.

c) Nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế GTGT theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu nếu nhận thanh toán trực tiếp từ Nhà tài trợ thì nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài có trách nhiệm chuyển tiền thuế phải nộp cho Chủ dự án ODA hoặc nhà thầu chính nước ngoài để nộp thuế thay cho nhà thầu chính nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Trường hợp nhà thầu chính (không phân biệt nhà thầu chính là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ hay phương pháp trực tiếp) ký hợp đồng với Chủ dự án ODA hoặc Nhà tài trợ để thực hiện dự án ODA viện trợ không hoàn lại với giá không bao gồm thuế GTGT và dự án không được ngân sách nhà nước bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT thì nhà thầu chính được hoàn lại số thuế GTGT đầu vào đã trả khi mua hàng hóa, dịch vụ để thực hiện hợp đồng ký với Chủ dự án, Nhà tài trợ. Việc hoàn thuế GTGT được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này. Trường hợp dự án được ngân sách nhà nước bố trí vốn đối ứng để

trả thuế GTGT thì nhà thầu chính không được hoàn thuế GTGT đầu vào đã trả đối với hàng hóa, dịch vụ mua tại Việt Nam không phân biệt hợp đồng ký giữa chủ dự án và nhà thầu chính được phê duyệt bao gồm thuế GTGT hay không bao gồm thuế GTGT. Nhà thầu chính phải khai, nộp thuế GTGT theo quy định của Luật Thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

...
e) Cá nhân làm việc cho nhà thầu chính, nhà thầu phụ phải nộp thuế TNCN theo quy định của pháp luật về thuế TNCN. Trường hợp cá nhân người nước ngoài được cơ quan chủ quản dự án ODA xác nhận là chuyên gia nước ngoài thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư này."

+ Tại Điều 7 quy định Chính sách thuế đối với cá nhân làm việc cho dự án

"1. Cá nhân người Việt Nam, người nước ngoài làm việc cho dự án ODA và Ban quản lý dự án ODA thực hiện khai, nộp thuế TNCN theo quy định của pháp luật về thuế TNCN và pháp luật về quản lý thuế.

2. Trường hợp cá nhân là người nước ngoài được cơ quan chủ quản dự án cấp giấy xác nhận là chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi về thuế, phí theo quy định Quy chế Chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA ban hành kèm theo Quyết định số 119/2009/QĐ-TTg ngày 1/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ thì được miễn thuế NK, thuế GTGT, thuế TTĐB (nếu có), lệ phí trước bạ và thuế TNCN."

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

+ Tại khoản 3 Điều 11 quy định việc khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

+ Tại khoản 11 Điều 11 quy định việc khai thuế GTGT đối với dự án ODA, viện trợ nhân đạo, miễn trừ ngoại giao.

+ Tại Điều 12 quy định việc khai thuế TNDN.

+ Tại Điều 16 quy định việc khai thuế, nộp thuế TNCN.

+ Tại Điều 17 quy định việc khai thuế môn bài.

+ Tại Điều 20 quy định việc khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

+ Tại Điều 9 Mục 2 Chương II quy định về thuế GTGT đối với trường hợp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế.

"Thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thi hành."

+ Tại Điều 15 Mục 4 Chương II quy định về thuế GTGT đối với trường hợp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu.

“Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Mục 2 Chương II.”

+ Tại khoản 1 Điều 13 Mục 3 Chương II quy định về doanh thu tính thuế TNDN.

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân.

- Căn cứ Điều 10 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp, quy định Chế độ kế toán áp dụng đối với nhà thầu nước ngoài.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Nhà thầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuế từ ngày 07/4/2015 thì:

+ Nếu Nhà thầu nước ngoài đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế, hoặc đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu chi phí để xác định thu nhập chịu thuế thì thực hiện khai thuế, nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN theo hướng dẫn tại Thông tư số 181/2013/TT-BTC; Thông tư số 103/2014/TT-BTC, Thông tư số 156/2013/TT-BTC; Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

+ Kể từ ngày được cấp mã số thuế, Nhà thầu có trách nhiệm kê khai nộp thuế theo chế độ kế toán Việt Nam. Trường hợp Nhà thầu chưa kê khai nộp thuế theo chế độ kế toán tại Việt Nam thì phải thực hiện kê khai nộp thuế theo quy định.

+ Trường hợp vướng mắc cụ thể, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Nhà thầu được biết và thực hiện./. *mv*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Lưu: VT, HTr(2). *6.2*

